

Số: 2023/K2308-K2311/K1-K4/1766

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Cơ sở: Công ty TNHH Parker Processing Việt Nam

Địa chỉ cơ sở: KCN Thăng Long, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội.

Vị trí quan trắc	K1	Ổng khí thải dây chuyền XLHC – Xưởng sơn
	K2	Ổng khí thải khu vực sơn của tổ Robot – Xưởng sơn
	K3	Ổng khí thải xưởng Isonite
	K4	Ổng khí thải xưởng nhiệt
Ngày quan trắc, lấy mẫu	Ngày 16 tháng 05 năm 2023	
Người lấy mẫu	Vũ Minh Huy, Trần Đức Nghiệp, Nguyễn Công Minh	
Đặc điểm thời tiết khi lấy mẫu	Trời nắng, nhiệt độ TB 37°C	
Người phân tích	Nguyễn Thị Thanh Hương, Lê Ngọc Ánh	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp Thử nghiệm	Kết quả				QCTĐHN 01:2014/ BTNMT (Cột B) Cmax
				K1	K2	K3	K4	
1	SO ₂	mg/Nm ³	TCVN 7246:2003	<3,4	<3,4	<3,4	<3,4	350
2	NO _x	mg/Nm ³	TCVN 7245:2003	<5	<5	<5	<5	680
3	CO	mg/Nm ³	TCVN 7242:2003	<20	<20	<20	<20	800
4	Bụi tổng	mg/Nm ³	EPA Method 5	3,5	5,8	3,1	2,2	140
5	H ₂ SO ₄	mg/Nm ³	EPA Method 8	<1,3	-	<1,3	-	35
7	HCl(*)	mg/Nm ³	TCVN 7244:2003	KPH	-	-	-	35
8	HF	mg/Nm ³	TCVN 7243:2003	<1,0	-	-	-	16
9	Hoi Cr	mg/Nm ³	EPA Method 29	0,023	-	-	-	-
10	Xylen	mg/Nm ³	EPA Method 18	-	5,63	-	-	870 ⁽¹⁾
11	Benzen	mg/Nm ³	EPA Method 18	-	<0,012	-	-	5 ⁽¹⁾
12	Toluen	mg/Nm ³	EPA Method 18	-	5,20	-	-	750 ⁽¹⁾
13	NH ₃	mg/Nm ³	IS 11255 (Part6): 1999	-	-	<5,2	-	40



Ghi chú:

- **QCTĐHN 01:2014/BTNMT:** Quy chuẩn kỹ thuật về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ trên địa bàn thủ đô Hà Nội.

Trong đó: $C_{max} = C \times K_p \times K_v$;

Áp dụng tại cơ sở:

Hệ số lưu lượng nguồn thải: $K_p = 1$ (Lưu lượng nguồn thải $P \leq 20.000 \text{ m}^3/\text{h}$)

Hệ số khu vực: cơ sở nằm tại huyện Đông Anh, hệ số $K_v = 0,7$ đối với thông số bụi tổng, H₂SO₄, HCl và SO₂; và $K_v = 0,8$ đối với thông số CO, NO_x, NH₃, HF, HNO₃.

- **(1) QCVN 20:2009/BTNMT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ.

- Dấu (-): Chỉ tiêu không đo kiểm, không có trong quy chuẩn

- KPH: không phát hiện

1. Kết quả chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu (như trên)

2. Không trích, sao kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm KTMT&ATHC



- Dấu (*): Chỉ tiêu được thực hiện bởi Trạm quan trắc và phân tích môi trường lao động – Vimcerts 025.
Chỉ tiêu HCl trong phiếu mẫu phụ của vị trí K1 được kí hiệu K2308/0523/Parker/KT1.

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2023

THAY MẶT
NHÓM QUAN TRẮC

Nguyễn Thị Vân Anh

TRƯỞNG PHÒNG
MÔI TRƯỜNG

ThS. Đinh Duy Chính

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



ThS. Nguyễn Văn Vũ

